TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09/5/2022
V/v:" *TrA chấp hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Bình và bà Nghiêm Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27/12/2021 về việc "TrA chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST - DS ngày 29/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1993. Có mặt.

Trú tại: Thôn Hữu Định, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: A Trương Văn Ch, sinh năm 1991. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Đồng Nhân, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - Chị Ng trình bày: Chị Hoàng Thị Ng và A Trương Văn Ch kết hôn vào ngày 15/7/2013, trước khi cưới có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Cưới xong vợ chồng ở quê chồng tại Đồng Nhân, Hòa Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh được 6 năm thì về quê vợ tại Hữu Định, Quang Minh, Hiệp Hòa, Bắc Giang sinh sống.

Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020. Nguyên nhân là do A Ch chơi bời cờ bạc, nợ nần, đã nhiều lần cắm xe của chị. Ngoài ra A Ch còn sử dụng chất cấm, thường xuyên đi chơi qua đêm, không chịu làm ăn gì. Về nhà A Ch còn chửi bới đánh đập chị nhiều lần. Tháng 02/2021, A Ch bỏ đi chơi nên vợ chồng cãi

nhau. Sau đó, A Ch bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả.

Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm và xin ly hôn A Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Trương Thế A, sinh ngày 23/7/2012 và Trương Minh Kh, sinh ngày 18/6/2018. Hiện cháu Thế A đang ở với bố, cháu Kh đang ở với mẹ. Ly hôn chị xin nuôi cháu Kh, đồng ý để A Ch nuôi cháu Thế A, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - A Ch trình bày: A công nhận lời khai của chị Ng về thời gian, điều kiện kết hôn là đúng. Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xích mích. Nay A xác định vợ chồng không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn chị Ng.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như chị Ng trình bày là đúng. Ly hôn, A xin nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu chị Ng đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và xin nuôi con chung là cháu Trương Minh Kh, đồng ý để A Ch nuôi cháu Trương Thế A. A Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vẫn vắng mặt.

Kết thúc phần trA luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà đã phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, phía bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 28, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Ng. Về hôn nhân: Chị Ng được ly hôn A Trương Văn Ch. Về con chung: Giao cháu Trương Minh Kh, sinh ngày 18/6/2018 cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu Trương Thế A, sinh ngày 23/7/2012 cho A Ch tiếp tục nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Về tài sản chung và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Ng, A Ch do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị Ng có đơn xin ly hôn với A Trương Văn Ch, A Ch có HKTT và sinh sống tại thôn Đồng Nhân, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. A Ch đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt A Ch là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị Ng và A Trương Văn Ch kết hôn vào ngày 15/7/2013, có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn của chị Ng và A Ch đã tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo qui định của pháp luật nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Lời khai của chị Ng thể hiện do A Ch chơi bời cờ bạc, nợ nần, đã nhiều lần cắm xe của chị. Ngoài ra A Ch còn sử dụng chất cấm, thường xuyên đi chơi qua đêm, không chịu làm ăn gì. Về nhà A Ch còn chửi bới đánh đập chị nhiều lần dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. A Ch thì cho rằng vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xô xát. Tháng 02/2021, vợ chồng lại xảy ra cãi vã nên A Ch bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, từ đó vợ chồng ly thân, không quan hệ qua lại gì với nhau. Sau khi ly thân, A Ch vẫn có hành vi đánh đập chị Ng.

Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và A Ch. Nay chị Ng xin ly hôn, A Ch đồng ý nên cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trương Thế A, sinh ngày 23/7/2012 và Trương Minh Kh, sinh ngày 18/6/2018. Ly hôn, chị Ng xin nuôi cháu Kh, đồng ý để A Ch nuôi cháu Thế A, A Ch thì có quan điểm xin nuôi cả hai con chung. Xét thấy, A Ch và chị Ng đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung. Hiện cháu Kh đang ở với chị Ng, cháu Thế A đang ở với A Ch. Sức khỏe, tinh thần và việc học tập của 2 cháu đảm bảo. Vì vậy, cần tiếp tục giao cháu Kh cho chị Ng nuôi dưỡng, giao cháu Thế A cho A Ch tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Ng, A Ch, HĐXX không xem xét do các bên đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí LHST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ng được ly hôn A Trương Văn Ch.

2. Về con chung: Giao cho chị Ng nuôi dưỡng cháu Trương Minh Kh, sinh ngày 18/6/2018; giao cho A Ch nuôi dưỡng cháu Trương Thế A, sinh ngày 23/7/2012. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Ng, A Ch do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004182 ngày 24/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Bình **Nghiêm Thị Hiền** **Nguyễn A Văn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện YP;
- Thi hành án YP;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn A Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Năm **Kiều Văn Dậu** **Nguyễn A Văn**